



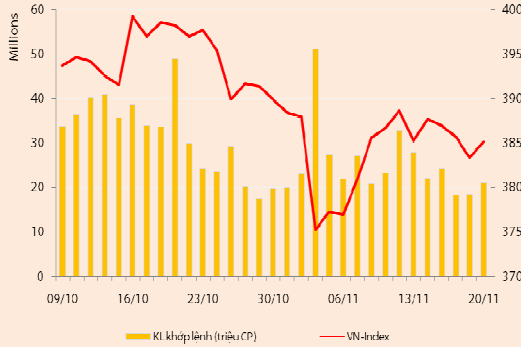
## **BẢN TIN CHỨNG KHOÁN**

Ngày: 20/11/2012

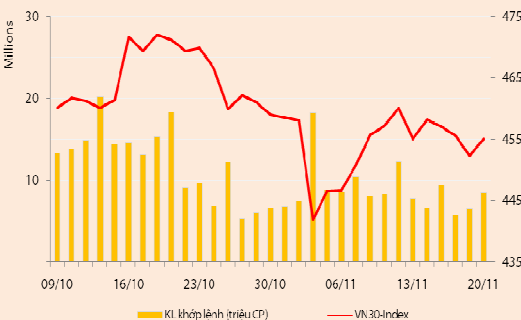
1. Diễn biến giao dịch và thống kê thị trường
2. Thị trường OTC, UPCOM
3. Tin kinh tế tài chính trong nước
4. Lịch sự kiện

**THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VÀ TIN KINH TẾ**

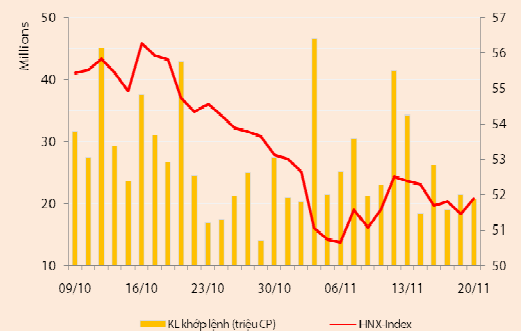
Chỉ số	VN-Index	VN30-Index	HN-Index
20/11/2012	385,10	455,10	51,90
Thay đổi (%)	0,46%	0,61%	0,87%



Thanh khoản	HSX	VN30	HNX
KL khớp lệnh (CP)	20.945.930	8.498.170	20.779.100
Tổng KLGD (CP)	24.465.850	10.089.240	22.485.216
GT khớp lệnh (tỷ đồng)	253,53	132,71	114,52
Tổng GTGD	336,11	192,20	124,47



Giao dịch nước ngoài	HSX	VN30	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	103,71	78,41	4,66
Giá trị bán (tỷ đồng)	90,24	69,11	10,28
Giao dịch ròng	13,47	9,31	(5,62)



**THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN**

**Chốt phiên giao dịch ngày 20/11, các chỉ số tăng nhẹ:** VNIndex tăng 1,78 điểm (+0,46%) lên 385,1 điểm; VN30 tăng 2,74 điểm (+0,61%) lên 455,1 điểm; và HNIndex tăng 0,45 điểm (+0,87%) lên 51,9 điểm.

Thanh khoản trên hai sàn biến động trái chiều. Trong đó, sàn HSX có 20,9 triệu CP được chuyển nhượng, tương ứng 253,5 tỷ đồng, lần lượt tăng 13% và 5% so với hôm qua. Ngược lại, sàn HNX có 20,8 triệu CP được khớp lệnh thành công, đạt 114,5 tỷ, lần lượt giảm 3% và 1% so với phiên hôm qua. Giao dịch thỏa thuận hôm nay có chuyển nhượng khối lượng lớn ở cổ phiếu MCG (~1 triệu đv) và KDC (hơn 700 ngàn đv).

Hôm nay, NĐT nước ngoài mua ròng 13,5 tỷ đồng trên HSX và bán ròng 5,6 tỷ đồng trên sàn HNX. Giá trị mua ròng hôm nay của NĐT nước ngoài chủ yếu do giao dịch mua ròng hơn 21,9 tỷ đồng cổ phiếu KDC và khoảng 3,9 tỷ đồng cổ phiếu ITA. Ngược lại, HAG và BVH bị bán ròng mạnh, với giá trị bán ròng lần lượt là 6,5 tỷ và 4 tỷ đồng.

**Sàn HSX – kịch bản giảm co tiếp diễn, VNIndex tăng điểm.** Kịch bản giảm co quen thuộc tái diễn trong phiên giao dịch hôm nay. Tuy vậy, trái với xu hướng tiêu cực của phiên hôm qua, biến động phiên hôm nay của VNIndex khá tích cực. Sau khi giảm nhẹ ở phiên khớp lệnh xác định giá mở cửa, VNIndex nhanh chóng đảo chiều tăng điểm ở thời gian giao dịch còn lại. Nhóm cổ phiếu VN30 đóng vai trò chủ chốt trong phiên hồi phục này của thị trường. Theo đó, có đến 21/30 cổ phiếu thuộc rổ chỉ số này tăng giá, 2 mã tăng trần trong nhóm là ITA và KDC. Chỉ có 3 cổ phiếu trong nhóm này giảm giá với mức giảm khá nhẹ là PVD, VCB và STB. Cùng với sự tăng điểm của thị trường, nhiều cổ phiếu đầu cơ tăng giá khá tốt hôm nay như KSS, LCM, TCM, DIG...

**Sàn HNX – theo đà phục hồi của VNIndex, HNIndex đóng cửa với số điểm cao nhất.** Trước tín hiệu tích cực của sàn HSX, HNIndex của sàn HNX cũng có chuyển biến khả quan từ cuối phiên buổi sáng. Chốt phiên, chỉ số này dừng lại với số điểm cao nhất phiên, độ rộng thị trường tích cực với 138 mã tăng giá trong khi chỉ có 51 mã giảm giá. Nhóm cổ phiếu dẫn dắt của sàn đồng loạt tăng giá, trong đó PVX tăng trần. PVS là mã duy nhất trong nhóm này giữ tham chiếu. Nhiều cổ phiếu đầu cơ trên sàn HNX tăng giá khá tốt như VKC, VC1, SVS, SHN, SCR...

**Nhận định thị trường**

Trong bối cảnh TTCK đi ngang do trống vắng thông tin, mức tăng chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 của TP. HCM, khu vực có CPI chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu CPI cả nước, được công bố sáng hôm nay với sự giảm tốc mạnh so với tháng trước đã phần nào mang lại sự hứng khởi cho NĐT. Mặc dù sự giảm co trong kênh giá hẹp vẫn là kịch bản chính, song trái với xu hướng tiêu cực của phiên hôm qua, thị trường phiên hôm nay vận hành theo chiều hướng tích cực. Các chỉ số đóng cửa với số điểm gần mức cao nhất và độ rộng thị trường tích cực với số mã tăng giá chiếm áp đảo. Tín hiệu này cho thấy tâm lý NĐT đang nghiêng về phía lạc quan nhiều hơn trong phiên hôm nay.

Với mức tăng CPI khá thấp của khu vực TP. HCM, chúng tôi cho rằng mức tăng CPI chung của cả nước sẽ rất đáng lạc quan. Tuy nhiên, như đã có nhận định trong các bản tin trước, sức hút của thông tin lạm phát đối với NĐT trên TTCK không còn lớn, và do đó, chúng tôi không kỳ vọng nhiều vào khả năng thông tin này sẽ giúp thị trường xác định xu hướng rõ ràng.

**THÔNG TIN KINH TẾ**

**Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2012 của khu vực TP. HCM tăng 0,1%, bằng một phần tư tốc độ tăng của tháng trước (0,4%).** Lạm phát mười một tháng của khu vực TP.HCM tăng 3,9%, và tăng 4,66% so với cùng kỳ năm trước. Có đến 8/11 nhóm hàng tăng giá trong tháng 11, tuy nhiên, do nhóm có quyền số lớn nhất trong

rổ tính chỉ số giá là hàng ăn và dịch vụ ăn uống đã giảm 0,18% khiến chỉ số chung của khu vực đạt mức tăng rất thấp so với tháng trước. Nguyên nhân do sức mua suy yếu cộng với giá cả ổn định, thậm chí giảm nhẹ trong thời gian qua. Các mặt hàng khác tuy tăng nhưng với mức khá nhẹ. Chỉ có hai loại hàng tăng mạnh nhất là may mặc, mũ nón, giấy dép với mức 0,71%, kế tiếp là thiết bị và đồ dùng gia đình với 0,6%. Không nằm trong nhóm hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 11 giảm mạnh 1,63% so với tháng trước, nhưng vẫn tăng 3,42% so với cuối năm ngoái. Chỉ số giá USD cũng giảm 0,3% so với tháng trước, và giảm mạnh 1,74% so với đầu năm.

***Báo cáo của NHNN về tình hình hoạt động ngân hàng tuần từ 12 – 16/11:***

(1) Lãi suất huy động và cho vay VND ổn định so với tuần trước: Lãi suất tiền gửi phổ biến không kỳ hạn ở mức 1-2%/năm; kỳ hạn dưới 01 tháng 2%/năm; từ 01 tháng đến dưới 12 tháng 8,8-9%/năm, từ 12 tháng trở lên 10-12%/năm. Lãi suất huy động USD phổ biến 2%/năm đối với tiền gửi của dân cư và 0,5%/năm đối với tiền gửi của tổ chức kinh tế; Lãi suất cho vay phổ biến đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ ở mức 10-13%/năm; cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác ở mức 12-15%/năm. Lãi suất cho vay USD ổn định so với tuần trước phổ biến ở mức 5-7%/năm đối với ngắn hạn; 6-8%/năm đối với trung và dài hạn.

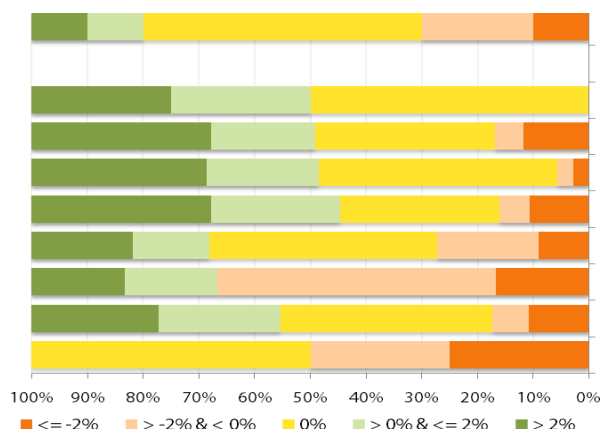
(2) Doanh số giao dịch thị trường liên ngân hàng: Tổng doanh số giao dịch trên thị trường liên ngân hàng bằng VND đạt xấp xỉ 59.372 tỷ đồng, bình quân khoảng 11.874 tỷ đồng/ngày, tăng 19,2% so với tuần trước đó. Doanh số giao dịch bằng USD quy đổi ra VND đạt 30.944 tỷ đồng, bình quân khoảng 6.189 tỷ đồng/ngày, giảm 11,6%. Các giao dịch tập trung chủ yếu vào các kỳ hạn ngắn, doanh số giao dịch bằng VND chiếm khoảng 75% tổng doanh số giao dịch bằng VND và doanh số giao dịch bằng USD quy đổi ra VND chiếm 80% tổng doanh số giao dịch bằng USD.

(3) Lãi suất thị trường liên ngân hàng: Đối với các giao dịch bằng VND, lãi suất giao dịch bình quân VND tuần này giảm đối với tất cả các kỳ hạn, với các mức giảm từ 0,41% (kỳ hạn 3 tháng) đến 1,41% (kỳ hạn 3 tuần). Trong tuần không phát sinh giao dịch VND kỳ hạn từ 9 tháng trở lên; Đối với các giao dịch bằng USD, lãi suất giao dịch bình quân USD tuần này giảm đối với các kỳ hạn 1 tuần, 2 tuần và 6 tháng với các mức giảm lần lượt là 0,06%, 0,15% và 0,37%. Kỳ hạn từ 3 tuần đến 1 tháng, lãi suất giao dịch bình quân tăng; trong đó kỳ hạn 2 tháng tăng 0,95%, các kỳ hạn còn lại có mức tăng từ 0,01% đến 0,22%.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

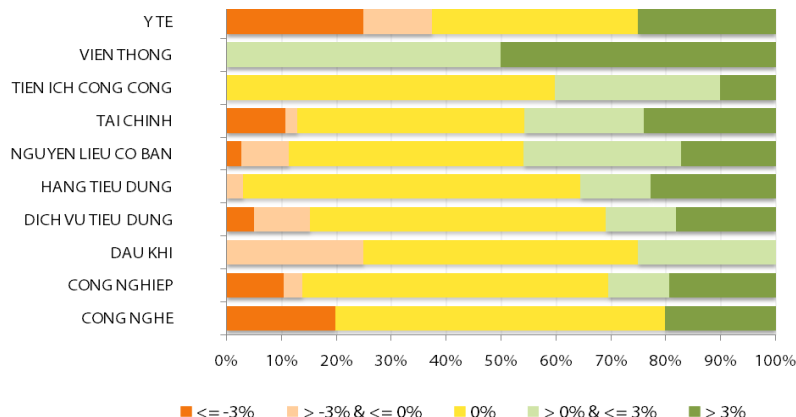
HSX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



HNX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±% (T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
DHM	21,0	5,00%	22,09%	IFS	13,0	-4,41%	-17,20%
DQC	16,8	5,00%	7,69%	CLP	13,1	-4,38%	n/a
KDC	40,5	4,92%	26,96%	EVE	18,5	-4,15%	-8,87%
VFG	39,0	4,84%	0,26%	NKG	10,7	-3,60%	0,94%
VLF	11,0	4,76%	4,76%	GIL	33,5	-3,18%	-4,29%

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±% (T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
CAN	21,4	7,00%	7,00%	SVN	34,7	-6,97%	-22,02%
MHL	9,2	6,98%	10,84%	BHV	6,8	-6,85%	-23,60%
ADC	12,4	6,90%	15,89%	IDV	25,2	-6,67%	-6,67%
PPS	9,3	6,90%	13,41%	VCM	10,0	-6,54%	7,53%
HPR	11,1	6,73%	5,71%	TV3	8,7	-6,45%	-12,12%

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
ITA	2.793	13,33	SSI	16,62	6,55
SAM	1.090	5,2	KDC	16,11	6,35
SSI	1.048	5	VNM	15,78	6,22
FCN	793	3,78	HAG	15,20	5,99
HAG	773	3,69	FCN	14,45	5,70

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
SHB	5.364	25,81	SHB	27,02	23,59
SCR	2.949	14,19	SCR	13,00	11,35
VND	1.383	6,65	VND	11,29	9,86
PVX	1.319	6,35	KLS	5,75	5,02
THV	1.103	5,31	BVS	5,65	4,94

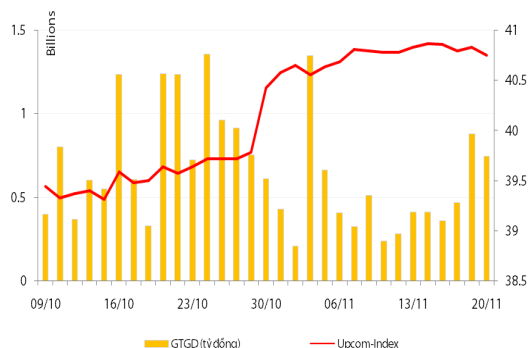
05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
KDC	38,88	16,97	21,91	HAG	0,00	6,53	(6,53)
ITA	3,98	0,08	3,90	BVH	1,64	5,66	(4,02)
HPG	1,99	0,32	1,67	DPM	1,63	4,28	(2,65)
PHR	1,51	0,00	1,51	SBT	0,00	1,55	(1,55)
HSG	1,49	0,00	1,49	VIC	0,15	1,46	(1,31)

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
PVS	1,68	-	1,68	SHB	0,01	7,12	(7,12)
LAS	0,86	-	0,86	AAA	-	2,50	(2,50)
DBC	0,78	-	0,78	PGS	-	0,29	(0,29)
HAD	0,48	-	0,48	PVI	-	0,17	(0,17)
VND	0,17	-	0,17	BVS	-	0,05	(0,05)

**UpCom**



Chốt phiên giao dịch ngày 20/11, UpcomIndex giảm 0,08 điểm (-0,2%) còn 40,75 điểm. Thanh khoản tăng nhẹ về khối lượng nhưng giảm về giá trị, với 90.500 cổ phiếu được chuyển nhượng, tương ứng giá trị 977,6 triệu đồng.

NĐT nước ngoài không có nào giao dịch trong phiên.

Cổ phiếu dẫn đầu về thanh khoản trên sàn Upcom là BTW (19.000 đv), tiếp đến là CHP (15.000 đv) và PSB (12.000 đv).

Cổ phiếu tăng điểm mạnh nhất trong phiên là SDV (+9,09%) lên 7.200 đồng/cp, cổ phiếu giảm điểm mạnh nhất là GDW (-9,84%) còn 11.000 đồng/cp.

Toàn sàn có 7 mã tăng giá, 12 mã giảm giá và 108 mã đứng giá và không có giao dịch.

**Thị trường OTC**

STT	Tên công ty	Viết tắt	Ngày 18/09/2012	
			Giá thấp nhất	Giá cao nhất
<b>TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG</b>				
1	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương VN	TECHCOMBANK	10.000	12.000
2	Ngân hàng TMCP Đông Á	EAB	9.500	10.500
3	Ngân hàng TMCP Phương Nam	SOUTHERNBANK	9.500	10.500
4	NH TMCP Ngoại Quốc Doanh VN	VPB	8.000	9.000
5	Ngân hàng TMCP Quốc Tế	VIB	10.000	11.000
<b>DƯỢC PHẨM - Y TẾ</b>				
1	CTCP Bệnh Viện Tim Tâm Đức	TDH	21.000	23.000
2	Công ty Cổ phần Pymepharco	PYMEPHARCO	65.000	68.000
<b>CÔNG NGHIỆP</b>				
1	CTCP Dây và Cáp Điện Việt Nam	CADIVI	16.000	17.000
2	CTCP Đại Lý Hàng Hải Việt Nam	VOSA	11.000	11.000
<b>NGUYÊN LIỆU CƠ BẢN</b>				
1	CTCP Bảo Vệ Thực Vật An Giang	AGPPS	53.000	57.000
<b>HÀNG TIÊU DÙNG</b>				
1	CTCP Công Nghiệp TM Masan	MASAN	60.000	70.000
2	Tổng CTCP May Việt Tiến	VTEC	17.000	18.000
3	Tổng công ty Bia rượu nước giải khát Sài Gòn	SABECO	48.000	52.000
<b>KHÁC</b>				
1	CTCP Bất Động Sản EXIM	EXIMLAND	14.000	15.000
2	CTCP Bảo Hiểm Nhà Rông	BLIC	12.500	13.500

## LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt danh sách	Sự kiện	Tỉ lệ	Đợt - Năm	Ngày thực hiện	TG ĐK thực hiện quyền	TG chuyển nhượng	Giá (đ/cp)
HSG	26/11/2012	28/11/2012	Cổ tức bằng tiền	5%	4-2010-2011	20/12/2012			
ST8	26/11/2012	28/11/2012	Cổ tức bằng tiền	20%	2-2012	06/12/2012			
PPC	21/11/2012	23/11/2012	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản						
SSI	21/11/2012	23/11/2012	Cổ tức bằng tiền	10%	2011	14/12/2012			
PGD	20/11/2012	22/11/2012	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2012	05/12/2012			
HRC	20/11/2012	22/11/2012	Cổ tức bằng tiền	15%	1-2012	05/12/2012			
THG	19/11/2012	21/11/2012	Cổ tức bằng tiền	3%	1-2012	05/12/2012			
AGM	16/11/2012	20/11/2012	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2012	07/12/2012			
CLC	16/11/2012	20/11/2012	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2012	20/12/2012			
VTF	16/11/2012	20/11/2012	ĐHCĐ bất thường năm 2012						
CMV	16/11/2012	20/11/2012	Cổ phiếu thưởng	8%					
SBT	15/11/2012	19/11/2012	Cổ tức bằng tiền	15%	1-2012	30/11/2012			

Nguồn: HSX, HNX

## LIÊN HỆ GIAO DỊCH

Thông tin chi tiết về giá, tình hình giao dịch và nhận định về cổ phiếu, xin vui lòng liên hệ với **Phòng Môi Giới** – CTCP CK Rồng Việt:

Địa chỉ: Lầu 2, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: 08.39302156/ 08.62992006

Liên hệ: A. Tuấn (ext. 237), A.Hùng (ext.212), A. Đàm (ext. 225), A. Thành (ext. 227), A. Thụy (ext: 231), C. Hương (ext. 203)

Fax: (84 8) 6291 7986



Bản tin này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản tin này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản tin này. Nhà đầu tư nên xem bản tin này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản tin này.

Thông tin sử dụng trong bản tin này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính của chúng tôi có giá trị đến ngày phát hành bản tin và có thể thay đổi mà không cần báo trước.